

Số: /BC-STTTT

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Nội dung về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý 1 năm 2022

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Sở Thông tin và Truyền thông được thành lập theo Quyết định số 71/QĐUBND ngày 21/3/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Bộ máy hoạt động của Sở theo Quyết định 236/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 phê duyệt đề án tổ chức lại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận gồm 04 phòng chuyên môn: Văn phòng sở, Thanh tra sở; Phòng Công nghệ; Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông).

Sở đã tham mưu ban hành và đang thực hiện theo Quyết định số 03/QĐ-STTTT ngày 14/01/2022 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc ban hành nội quy tiếp công dân, Quyết định này thay thế Quyết định 74/QĐ-STTTT ngày 15/01/2018.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Do ảnh hưởng mạng xã hội phát triển, có một bộ phận người dân đã lợi dụng mạng xã hội để loan tin, nói xấu nhau, dẫn đến làm đơn kiến nghị Sở Thông tin và Truyền thông và Công an giải quyết.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp, số người được tiếp; số vụ việc (tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần); số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần),... của thủ trưởng (trực tiếp và ủy quyền); của cơ quan, đơn vị tiếp công dân.

Theo quy chế tiếp công dân đã được ban hành, Giám đốc Sở trực tiếp tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 hàng tháng, trong giờ hành chính. Trường hợp Giám đốc Sở đi vắng không thể tiếp công dân theo lịch đã định thì Giám đốc Sở ủy quyền cho Phó Giám đốc tiếp công dân và có trách nhiệm báo cáo đầy đủ tình hình tiếp công dân cho Giám đốc Sở.

Phân công cán bộ tiếp công dân thường xuyên theo quy định, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của công dân liên quan đến chính sách pháp luật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

Trong kỳ đã thực hiện 01 lượt tiếp công dân.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc) : 01 đơn.

Phân loại theo thẩm quyền giải quyết: 01 đơn.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định, ...): 02 đơn tiếp nhận qua đường bưu điện.

a) Tổng số đơn:

Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ: 03 đơn.

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 03 đơn.

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 03/03 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn

Phân loại theo nội dung:

- Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 02 đơn.

- Số đơn, số vụ việc tố cáo: 01 đơn.

- Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 2 đơn

Phân loại theo tình trạng giải quyết

- Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 05 đơn

- Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 0 đơn.

- Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn

Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 05 đơn

Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/ tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 05 đơn.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 02 đơn.

Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: Không có.

Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...: Không có.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 01/01 đơn

Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, ...: Không có.

Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, ...: Không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết; ..., tổng hợp một số kết quả cụ thể (nếu có): 2 đơn

4. Bảo vệ người tố cáo: Không có (Lý do: Các đơn tố cáo có nội dung phản ánh, kiến nghị xử lý vi phạm liên quan đến đăng tin trên mạng xã hội).

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn tuân thủ đúng trình tự, thời hạn luật định. Các đơn, thư phản ánh, khiếu nại đều được giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chuyên ngành được duy trì thường xuyên.

2. Tồn tại, hạn chế: Hiện chưa phát sinh

3. Nguyên nhân: Do ảnh hưởng mạng xã hội phát triển, có một bộ phận người dân đã lợi dụng mạng xã hội để loan tin, nói xấu nhau, dẫn đến làm đơn kiến nghị Sở Thông tin và Truyền thông và Công an giải quyết.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, do mạng xã hội ngày càng phát triển mạnh mẽ, người dân sẽ phản ánh chủ yếu về vấn đề trên mạng.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Sở sẽ có cơ chế phối hợp với Công an tỉnh để thực hiện xử lý các trường hợp vi phạm trong việc lợi dụng mạng xã hội để có các hành vi vi phạm pháp

luật theo quy định. Tiếp tục thực hiện việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất đúng quy định.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Không có.

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý 1 năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, LĐ, TTra.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Lượm